TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 23/4/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Phạm Thị Hồng Hạnh
+ Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/TLST- HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn H, sinh năm 1994, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn C, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Lê Thị L; có vợ và 01 con sinh năm 2020; tiền sự, tiền án: Không. Tạm giữ ngày 07/12/2020; áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" ngày 11/12/2020. Có mặt.

2. Trần Văn K, sinh năm 1994, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Trần Thị H; có vợ và 01 con sinh năm 2020; tiền sự, tiền án: Không. Tạm giữ ngày 07/12/2020; áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" ngày 11/12/2020. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo K*: Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Anh Trần Thanh T, sinh năm 1992. Trú tại: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

**** Người làm chứng:*** Anh Vũ Văn Định, sinh năm 1983. Anh Hoàng Xuân Tình, sinh năm 1965. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/12/2020, Lê Văn Hsinh năm 1994 ở thôn C, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam vào mạng xã hội Facebook tìm mua pháo nổ để đốt chơi Tết thì thấy có tài khoản Facebook mang tên "Đỗ Tiến Q" đăng bán loại pháo giàn 36 quả với giá 500.000đồng/01 bệ nên H vào bình luận và nhắn tin với nội dung: "Bán cho em năm hộp pháo". Tài khoản Facebook "Đỗ Tiến Q" nhắn tin lại: "Anh mua pháo à", H nhắn lại: "Anh bán cho em năm hộp pháo loại 36 quả" và nhận được tin nhắn: "Vâng, khi nào bên em có sẽ báo cho anh". Đến khoảng 17 giờ ngày 07/12/2020, H nhận được điện thoại từ số 0913.699.254 gọi đến số 0966.270.193 của Huy và nói: "Anh đặt mua pháo bên em tuần trước ạ, bên em có pháo rồi, anh nhận được ở đâu?", H nói: "Em nhận pháo ở chợ Quế huyện Kim Bảng nhé", người thanh niên nói: "Vâng". Sau đó, H gọi đến số 0976.766.641 của Trần Văn K, sinh năm 1994 ở thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam và nói: "Khoảng 18 giờ có rảnh không, ra cầu Quế nhận pháo cho tao" K đồng ý và nói: "Tao rảnh, để tao đi nhận cho". Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày H gọi điện cho K và nói: "Thằng bán pháo đến nơi rồi, mày ra nhận hộ tao" K hỏi: "Tiền trả như nào" H nói: "10 bệ pháo giá 5.000.000đồng" K nói: "Tao không có tiền" H nói: "Mày gặp thằng bán pháo hỏi nó số tài khoản, tao chuyển tiền cho" rồi H nhắn tin số điện thoại của người bán pháo cho K. K dùng số 0976.766.641 gọi vào số 0913.699.254 mà H vừa gửi cho K thì thấy giọng một nam thanh niên, K nói: "Em lấy pháo hộ thằng H" người thanh niên nói: "Anh đang đợi ở cầu Quế" Knói: "Đợi em 5 phút" người thanh niên nói: "Ừ". Sau đó K điều khiển xe mô tô BKS 90B2-940.43 đi từ nhà đến khu vực chợ Quế thuộc tổ 3, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì gặp một nam thanh niên không quen biết đang đứng ở khu vực ngõ chợ Quế, K nói: "Em lấy pháo hộ thằng H" người thanh niên nói: "Ừ" đồng thời dẫn K đến khu vực nhà điều hành chợ Quế. Đến nơi, người thanh niên chỉ cho K một hộp catton, K đi đến mở hộp catton ra thấy bên trong có 05 hộp pháo nổ, K nói với người thanh niên: "Có số tài khoản không để H chuyển khoản cho" người thanh niên nói: "Không có số tài khoản và chỉ lấy tiền mặt" nên Trần Văn K gọi điện thoại cho Lê Văn H và nói: "Nó chỉ còn 05 bệ pháo thôi, nó không có tài khoản, mày chuyển vào tài khoản tao 2.500.000đồng, tao rút trả nó", Huy nói: "Ừ" rồi Kiên nhắn tin số tài khoản 0901000097787 cho Huy. Lê Văn H dùng điện thoại chuyển số tiền 2.500.000đồng vào số tài khoản của K. Sau khi nhận được thông báo đã nhận được tiền, K điều khiển xe môtô đến điểm ATM ở khu vực ngã tư thị trấn Quế, dùng thẻ ngân hàng

BIDV mang tên TRAN THANH T rút số tiền 2.500.000đồng mà H vừa chuyển rồi K điều khiển xe mô tô quay lại gặp người thanh niên bán pháo và đưa số tiền 2.500.000đồng, người thanh niên cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi đâu không rõ. K bê thùng catton chứa 05 hộp pháo nổ để lên gác-baga xe mô tô đang định điều khiển xe đi về nhà thì bị Công an huyện Kim Bảng phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên gác baga xe mô tô BKS 90B2-94043 của Trần Văn K 01 thùng catton, bên trong có 05 hình hộp bên ngoài bọc bằng giấy màu đỏ vàng có in chữ nước ngoài, kích thước (14x14x15)cm niêm phong trong 01 thùng catton ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu gold, 01 chiếc thẻ ngân hàng BIDV màu vàng mang tên TRAN THANH TUAN niêm phong ký hiệu QT02 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đỏ đen, BKS 90B2-94043. Thu giữ của Lê Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn H và Trần Văn K, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 1245/KTHS ngày 08/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận*:* Mẫu ký hiệu QT01 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 7,150 kg.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSKB ngày 03/03/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Văn H và Trần Văn K về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H và Trần Văn K phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 50; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Bị cáo Trần Văn K từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Văn H cho UBND xã L, thành phố P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Trần Văn K cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 7.150kg pháo nổ được niêm phong trong hộp catton có KT (41x 34 x 28,5)cm. Trả lại cho anh Trần Thanh T 01 thẻ ngân hàng BIDV màu vàng trên thẻ có in số 9704180128664448. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon màu gold, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đỏ đen, BKS 90B2 - 940.43 số máy JF63E2457939, số khung 6328KZ054535 xe đã qua sử dụng. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát. Người bào chữa cho bị cáo Kiên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kiên, bị cáo

Kiên không bổ sung gì. Không ai tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Văn H, Trần Văn K phù hợp với nhau, phù hợp lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, người làm chứng, bản kết luận giám định về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 07/12/2020, tại tổ 3, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện K phát hiện bắt quả tang Trần Văn K, sinh năm 1994, ở thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam điều khiển xe mô tô BKS 90B2-940.43 chở 7,150 kg pháo nổ do Lê Văn H, sinh năm 1994 ở Thôn C, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam đã đặt mua từ trước với giá 2.500.000đồng, sau đó H chuyển số tiền 2.500.000đồng vào tài khoản của K để nhờ K mua hộ pháo mục đích mang về để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi đó của Lê Văn H và Trần Văn K đã phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

[4] Xét về mặt chủ quan của tội phạm, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi vận chuyển 7,150kg pháo nổ của mình, mục đích để sử dụng nhưng không có giấy phép hợp lệ là trái pháp luật vì pháo nổ là một trong các loại hàng hóa Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường mà vẫn thực hiện.

Xét vai trò các bị cáo trong vụ án thấy, Lê Văn H là người mua pháo và nhờ bị cáo K đi lấy pháo hộ nên giữ vai trò chính, bị cáo K giữ vai trò đồng phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt, Tòa án thấy, các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo K có thời gian tham gia quân đội nên khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự. Tình tiết tăng nặng các bị cáo không phải chịu. Ngoài ra các bị cáo có nhân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng treo và ấn định thời gian thử thách như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ thì các bị cáo là lao động tự do, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số pháo nổ: Các các bị cáo khai nhận mua của một nam thanh niên không quen biết, có tài khoản Facebook là "Đặng Tiến Q" và sử dụng số thuê bao 0913.269.9254 nhưng các bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ được.

[8] Về xử lý vật chứng: Gồm 7.150kg pháo nổ được niêm phong trong hộp catton có KT (41x 34 x 28,5)cm là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 thẻ ngân hàng BIDV màu vàng mang tên Trần Thanh T là thẻ của anh Trần Thanh T không phải là vật chứng nên trả lại cho anh T. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu gold thu giữ của bị cáo K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen thu giữ của bị cáo H, các bị cáo sử dụng liên lạc vận chuyển pháo cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu BKS 90B2 - 940.43 là tài sản hợp pháp của bị cáo Kiên dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47; khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Trần Văn K phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 50; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (khoản 2 Điều 51 áp dụng đối với bị cáo K); Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Văn K cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam

giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 7.150kg pháo nổ được niêm phong trong hộp catton có KT (41x 34 x 28,5)cm. Trả lại cho anh Trần Thanh T 01 chiếc thẻ ngân hàng BIDV màu vàng mang tên Trần Thanh T, trên thẻ có in số 9704180128664448. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu gold, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đỏ đen, BKS 90B2 - 940,43, số máy JF63E2457939, số khung 6328KZ054535 xe đã qua sử dụng **(**Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 03/3/2021).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn H, Trần Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự h.Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt